TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2017/HNGĐ-ST
Ngày 25- 8- 2017
V/v tranh chấp: " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.
Các Hội thẩm nhân dân*:* Bà Vũ Thị Hòa;
Ông Phạm Huy Cảm;
- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Khánh Nguyệt là thư ký của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2017/TLST–HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2017, về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn''* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 23/QĐ- HPT ngày 15/8/2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Dương Văn Đ, Sinh năm 1978;

Nghề nghiệp: Công nhân ; Dân tộc: Kinh.

Địa chỉ: Dãy 8a, tổ 18, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- *Bị đơn*: Chị Lưu Thị Hải Y, Sinh năm: 1983 (vắng mặt lần thứ 2)

Nghề nghiệp: Công nhân ; Dân tộc: Kinh.

Địa chỉ : Dãy 8a, tổ 18, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 24/4/2017 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn anh Dương Văn Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Văn Đ và chị Lưu Thị Hải Y kết hôn với nhau vào ngày 16 tháng 02 năm 2006 và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 06 năm, thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là trong cuộc sống vợ, chồng luôn bất đồng quan điểm, hai người sống không có sự yêu thương, tôn trọng nhau, dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi vã lẫn nhau. Mâu thuẫn của vợ, chồng anh, chị xảy ra đã được hai bên gia đình nội, ngoại nhiều lần khuyên giải nhưng vẫn không cải thiện được. Đến đầu năm 2017 tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, không có hạnh phúc, anh Dương Văn Đ và chị Lưu Thị Hải Y đã sống ly thân từ tháng 03/2017 đến nay không ai quan tâm đến ai cả về tình cảm lẫn kinh tế. Nay anh Dương Văn Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Đề nghị Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lưu Thị Hải Y.

Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống anh Dương Văn Đ và chị Lưu Thị Hải Y có với nhau 02 người con chung là cháu Dương Ánh N, sinh ngày 04/11/2006 và cháu Dương Đình D, sinh ngày 05/6/2011. Hiện nay các cháu vẫn đang ở với anh Dương Văn Đ và chị Lưu Thị Hải Y. Khi ly hôn anh Dương Văn Đ có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Dương Đình D, sinh ngày 05/6/2011 và chị Lưu Thị Hải Y có nguyện nuôi dưỡng cháu Dương Ánh N, sinh ngày 04/11/2006 đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Dương Văn Đ và chị Lưu Thị Hải Y không yêu cầu phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Anh Dương Văn Đ không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Lưu Thị Hải Y vắng mặt nhưng tại bản tự khai bị đơn trình bày: Về thời gian kết hôn và điều kiện kết hôn chị thừa nhận như anh Dương Văn Đ trình bày là đúng. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ, chồng hạnh phúc đến tháng 01/2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do trong cuộc sống hai người luôn bất đồng quan điểm nên cuộc sống vợ, chồng không có hạnh phúc. Tuy chị và anh Dương Văn Đ sống chung một nhà nhưng từ tháng 03/2017giữa hai người không có quan hệ tình cảm cũng như kinh tế. Mâu thuẫn vợ, chồng xảy ra đã được hai bên gia đình can thiệp, hòa giải nhưng cuộc sống vợ chồng giữa chị và anh Đức không hàn gắn được. Tuy nhiên, đến nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Dương Văn Đ vẫn còn, nên chị đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được về đoàn tụ.

Về quan hệ con chung: Chị Lưu Thị Hải Y thừa nhận chị và anh Dương Văn Đ có với nhau hai người con chung là cháu Dương Ánh N, sinh ngày 04/11/2006 và cháu Dương Đình D, sinh ngày 05/6/2011. Nếu vợ, chồng phải ly hôn chị Lưu Thị Hải Y có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Dương Ánh N sinh ngày 04/11/2006 đến

đủ 18 tuổi và chị Lưu Thị Hải Y không yêu cầu anh Dương Văn Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị Lưu Thị Hải Y không đề nghị Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Toà án nhân dân thành phố Lào Cai đã triệu tập đối với bị đơn chị Lưu Thị Hải Y, nhưng chị Lưu Thị Hải Y không đến tham gia hòa giải. Vì vậy, vụ án không thể tiến hành hoà giải theo quy định của pháp luật. Tại phiên toà hôm nay bị đơn chị Lưu Thị Hải Y vắng mặt, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Toà án nhân dân thành phố Lào Cai tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp. Tuy nhiên sau khi kết hôn trong cuộc sống vợ chồng anh, chị sống không có sự hòa hợp, thường bất đồng quan điểm, vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên sảy ra cãi chửi nhau. Mẫu thuẫn của anh, chị cũng đã được hai bên gia đình và bạn bè hòa giải khuyên bảo nhiều lần, xong tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Anh Dương Văn Đ và chị Lưu Thị Hải Y đã sống ly thân với nhau từ tháng 03 năm 2017 đến nay, trong thời gian ly thân anh Dương Văn Đ và chị Lưu Thị Hải Y không còn quan hệ với nhau về tình cảm cũng như kinh tế.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ, chồng giữa anh Dương Văn Đ và chị Lưu Thị Hải Y trở nên trầm trọng và hai người đã sống ly thân từ tháng 03 năm 2017 đến nay. Như vậy, xét về lời khai của nguyên đơn phù hợp với các lời khai cuả bị đơn và tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ, chồng giữa anh Dương Văn Đ và chị Lưu Thị Hải Y đã tới mức đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Dương Văn Đ. Xử cho anh Dương Văn Đ được ly hôn với chị Lưu Thị Hải Y là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 – Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Nguyên đơn và bị đơn có 02 người con chung là cháu Dương Ánh N, sinh ngày 04/11/2006 và cháu Dương Đình D, sinh ngày 05/6/2011. Nguyên đơn xin được nuôi dưỡng cháu Dương Đình D, sinh ngày 05/6/2011 và bị đơn xin được nuôi dưỡng cháu Dương Ánh N - sinh ngày 04/11/2006.

Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên đơn và bị đơn có với nhau hai người con chung là cháu Dương Ánh N - sinh ngày 04/11/2006 và cháu Dương Đình D, sinh ngày 05/6/2011. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Dương Đình D, sinh ngày 05/6/2011 đến đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị Lưu Thị Hải Y có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Dương Ánh N - sinh ngày 04/11/2006, tại phiên tòa hôm nay, chị Lưu Thị Hải Y vắng mặt nhưng tại bản tự khai ngày 04/5/2017, chị Lưu Thị Hải Y cũng có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Dương Ánh N đến đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Dương Văn Đ có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Xét về điều kiện nuôi con của anh Dương Văn Đ và chị Lưu Thị Hải Y: Anh Dương Văn Đ công tác tại Ga Làng Giàng- Chi nhánh khai thác đường sắt Lào Cai có mức thu nhập ổn định là 5.500.000đ (N*ăm triệu năm trăm ngàn đồng)*/ tháng; chị Lưu Thị Hải Y công tác tại Chi nhánh vận tải đường sắt, mức thu nhập là 5.210.000đ (N*ăm triệu hai trăm mười ngàn đồng)*/ tháng. Như vậy, Anh Dương Văn Đ và chị Lưu Thị Hải Y đều có thu nhập ổn định, có thời gian, điều kiện để chăm sóc, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu Dương Ánh N và cháu Dương Đình D. Hơn nữa, cháu Dương Ánh N cũng có nguyện vọng xin được ở với mẹ . Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của anh Dương Văn Đ và chị Lưu Thị Hải Y. Giao cháu Dương Đình D, sinh ngày 05/6/2011 cho anh Dương Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đủ 18 tuổi; giao cháu Dương Ánh N - sinh ngày 04/11/2006 cho chị Lưu Thị Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 – Luật Hôn nhân & gia đình.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về quan hệ tài sản: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Dương Văn Đ.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Văn Đ được ly hôn với chị Lưu Thị Hải Y. Hôn nhân giữa anh Dương Văn Đ và chị Lưu Thị Hải Y chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Dương Đình D, sinh ngày 05/6/2011 cho anh Dương Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đủ 18 tuổi; giao cháu Dương Ánh N - sinh ngày 04/11/2006 cho chị Lưu Thị Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục đến đủ 18 tuổi . Anh Dương Văn Đ và chị Lưu Thị Hải Y không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Dương Văn Đ và chị Lưu Thị Hải Y có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Anh Dương Văn Đ phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004223 ngày 27/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Lào Cai. Xác nhận anh Dương Văn Đ đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Chi cục THADS TP. Lào Cai (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu Văn phòng (1), hồ sơ (1);
- UBND phường Pom Hán (1).